

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Tháng 04 năm 2016

I. TÌNH HÌNH KINH DOANH TOÀN CÔNG TY NĂM 2015

Năm 2015, tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp khó lường, tình hình kinh tế - xã hội trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, trong lĩnh vực viễn thông và CNTT, nhiều ứng dụng công nghệ ra đời thay thế các sản phẩm truyền thống, song song với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty VTC đồng thời triển khai chính thức mô hình tổ chức mới, khẳng định thương hiệu là 1 trong 5 doanh nghiệp chủ lực của Tập đoàn VNPT cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và giải pháp trong lĩnh vực Viễn thông & Công nghệ thông tin. Với quyết tâm giữ vững duy trì và phát triển thương hiệu VTC (vươn tới tầm cao), khẳng định là doanh nghiệp hàng đầu cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, giải pháp trong lĩnh vực Viễn thông và công nghệ thông tin của Tập đoàn VNPT, toàn thể CBNV của Công ty VTC đã đồng thuận đoàn kết, phát huy được các yếu tố thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn thách thức, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch cho các năm tiếp theo.

Trong năm 2015 Công ty đã ký và thực hiện được các hợp đồng dịch vụ kỹ thuật, doanh thu mảng dịch vụ tăng so với kế hoạch đề ra. Công ty sở hữu đội kỹ thuật nhiều kinh nghiệm cộng với trang bị máy móc thiết bị đầy đủ nên hoạt động dịch vụ kỹ thuật của Công ty được khách hàng đánh giá cao. Bên cạnh đó về doanh thu thương mại, tiến độ triển khai các dự án của chủ đầu tư chậm, trong quý IV mới thực hiện đấu thầu do đó không kịp ghi nhận doanh thu năm 2015.

Công ty đã triển khai thêm nhiều dịch vụ mới, nghiên cứu chế tạo và bắt đầu triển khai một số thiết bị, giải pháp mới. Tạo được uy tín và niềm tin với khách hàng trong và ngoài VNPT. Với sự chuyển biến tích cực của kết quả kinh doanh trong năm qua cộng với sự nỗ lực của ban lãnh đạo Công ty, đã thiết lập được mối quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác trong và ngoài ngành sẽ mang lại nhiều thuận lợi trong những năm tiếp theo.

❖ **Thuận lợi:**

- Luôn nhận được sự hỗ trợ từ cổ đông lớn là Tập đoàn VNPT và sự đồng hành của các đơn vị trong ngành Bưu chính Viễn thông.
- Thương hiệu của Công ty VTC đã tạo được hình ảnh, uy tín đối với các đối tác trong và ngoài ngành.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp ngày càng hợp lý. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của Công ty theo từng thời kỳ.
- Đội ngũ cán bộ kỹ sư, nhân viên Công ty có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh. Triển khai hoàn thành tốt các dự án với nhiều lĩnh vực mới tạo được niềm tin với khách hàng trong và ngoài Tập đoàn.

❖ **Khó khăn:**

- Cổ đông lớn của Công ty là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sau giai đoạn tái cơ cấu đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với định hướng phát triển đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.
- Thị trường kinh doanh tuy được mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày một gay gắt do chính sách cắt giảm đầu tư.
- Tiến độ triển khai các dự án chậm do quá trình tổ chức sắp xếp lại của các khách hàng truyền thống.

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất toàn Công ty:

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So với kế hoạch năm 2015	So với thực hiện năm 2014
I	Doanh thu hợp nhất	108.631	135.000	108.673	80%	100%
II	LNTT hợp nhất	8.316	12.559	11.219	89%	135%
III	LNST hợp nhất	6.703	11.129	9.633	87%	144%
IV	LNST công ty mẹ	4.551	9.101	7.683	84%	169%

2. Hoạt động quản lý kinh doanh:

Trước tình hình thị trường biến động và cạnh tranh gay gắt, Công ty tập trung vào nhiệm vụ giữ vững thị phần, đảm bảo sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh các mảng dịch vụ như đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động, liên kết với các Viễn thông tỉnh/thành phố cung cấp giải pháp kèm thiết bị, nguồn nhân lực phát triển mạng lưới cho Tập đoàn VNPT.

Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường trong và ngoài ngành; tổ chức hệ thống thông tin thông suốt từ Tập đoàn, các Tổng Công ty đến từng cán bộ kinh doanh. Việc cập nhật tin tức kịp thời giúp Công ty đưa ra những quyết sách phù hợp trong công tác chuẩn bị nguồn lực kịp thời và tránh lãng phí.

Hoạt động phát triển khách hàng trong nước được Công ty chuyên biệt hóa và tạo bước đột phá. Ngoài giữ vững khách hàng truyền thống đồng thời phát triển thêm được các khách hàng mới, khách hàng tiềm năng. Trong năm 2015, Công ty đã ký được các hợp đồng với Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, Tổng công ty Hạ tầng mạng Net và các đơn vị thành viên của VNPT- Net, Tổng công ty Viễn thông Mobifone và các đơn vị thành viên của Mobifone, Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông VNPT-Vinaphone.

Hoạt động phát triển thị trường quốc tế: Năm 2015, Công ty đã tập trung, chủ động trong việc phát triển thị trường quốc tế, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh dịch vụ thông tin di động vệ tinh tại thị trường Việt Nam với Công ty Viễn thông Thuraya có trụ sở tại Dubai. Ký thỏa thuận hợp tác với hãng sản xuất thiết bị Ericsson, Hitachi, Dell, HP, Huawei.

Hoạt động phát triển sản phẩm công nghệ: Năm 2015 Công ty chú trọng đầu tư hoàn thiện các sản phẩm công nghệ là “Hệ thống giám sát, điều khiển trạm viễn thông” và Tổng đài IP-PABX đã được Lãnh đạo Tập đoàn đánh giá cao về giải pháp đang chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục liên quan để đưa sản phẩm triển khai với qui mô lớn trên toàn Tập đoàn.

Hoạt động đầu tư: Năm 2015 Công ty đã mạnh dạn đầu tư 2 bộ thiết bị đo với công nghệ mới nhất, phục vụ kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh, đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng, được khách hàng đánh giá cao về sản phẩm dịch vụ Công ty cung cấp.

Công ty con - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh hoạt động sản xuất ổn định, chuẩn hóa sản phẩm thể cào giữ vững được thị phần thể cào viễn thông các năm qua.

3. Các hoạt động quản lý khác:

Hoạt động tái cấu trúc doanh nghiệp: Thực hiện công tác đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp hợp lý các nguồn lực theo nguyên tắc đảm bảo tập trung vào những lĩnh vực chủ yếu phù hợp với chức năng nhiệm vụ và thế mạnh của từng Trung tâm, phòng ban trong Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã đánh giá việc đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp là không hiệu quả; Trong năm 2015, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp.

Hoạt động quản lý tài chính kế toán: Tình hình tài chính minh bạch, phản ánh trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nguồn vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Việc quản lý sử dụng vốn được thực hiện linh hoạt, nguồn vốn vay và vốn tự có đã được sử dụng hợp lý cho nhu cầu sản xuất kinh doanh. Các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi.

Hoạt động quản lý nhân sự: Công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ CBNV đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty. Trong năm 2015, Công ty đã chú trọng hơn nữa trong công tác đào tạo người lao động. Tính đến 31/12/2015, tổng số lao động trong toàn công ty là 160 người, phần lớn có trình độ đáp ứng yêu cầu công việc. Tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định, quyết định khoán doanh số và thu nhập trong kinh doanh và triển khai các dự án, đảm bảo tiết kiệm thời gian và chi phí triển khai dự án đồng thời đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động.

II. CHI TIẾT SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015:

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So với kế hoạch 2015	So với thực hiện 2014
I	Doanh thu hợp nhất	108.631	135.000	108.673	80%	100%
1	Công ty VTC ⁽¹⁾	42.369	70.000	45.955	66%	108%
2	Công ty STID ⁽²⁾	65.787	65.000	62.730	97%	95%
3	Công ty ITE ⁽³⁾	1.321	0	0		
4	Công ty SBĐS ⁽⁴⁾					
	Điều chỉnh doanh thu nội bộ ^(*)	-846	0	-12		
II	LNTT hợp nhất	8.316	12.559	11.219	89%	135%
1	Công ty VTC	2.362	7.120	2.509	35%	106%
2	Công ty STID	6.901	6.500	6.802	105%	99%
3	Công ty ITE	88	-352	-567	161%	-644%
4	Công ty SBĐS	613	439	546	124%	89%
	Thoái vốn ITE		375	1.220		
	Điều chỉnh LNTT ^(**)	-1.648	-1.523	709		
III	LNST hợp nhất	6.703	11.129	9.633	87%	144%
1	Công ty mẹ	2.362	7.120	2.509	35%	106%
2	Công ty STID	5.325	5.070	5.231	103%	98%
3	Công ty ITE	88	-352	-567	161%	-644%
4	Công ty SBĐS	613	439	546	124%	89%
	Thoái vốn ITE		375	1.220		
	Điều chỉnh LNST	-1.685	-1.523	694		
IV	LNST đưa về công ty mẹ	4.551	9.101	7.683	84%	169%
1	Công ty VTC	2.362	7.120	2.509	35%	106%
2	Công ty STID	3.195	3.042	3.139	103%	98%
3	Công ty ITE	66	-352	-425	121%	-644%
4	Công ty SBĐS	613	439	546	124%	89%
	Thoái vốn ITE		375	1.220		
	Điều chỉnh LNST	-1.685	-1.523	694		

Ghi chú:

⁽¹⁾: Công ty VTC: Công ty mẹ

- (2): Công ty STID: Công ty con - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh. Hợp nhất 100% doanh thu và lợi nhuận. LNST công ty mẹ hợp nhất theo tỷ lệ vốn góp.
- (3): Công ty ITE: Công ty con - Công ty CP Công nghệ Tích hợp. Thực hiện thoái vốn trong kỳ.
- (4): Công ty SBDS: Công ty liên kết - Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu. Hợp nhất lợi nhuận theo tỷ lệ vốn góp, không hợp nhất doanh thu.
- (*) : Khi hợp nhất loại trừ doanh thu tiêu thụ nội bộ giữa Công ty VTC và Công ty STID;
- (**) : Điều chỉnh lợi nhuận từ chênh lệch khi hợp nhất kết quả kinh doanh toàn công ty và điều chỉnh lợi nhuận do bán cổ phần tại công ty con – Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.


Lê Xuân Tiến